

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2018

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. Tên học phần: KẾ TOÁN QUẢN TRỊ 1

Tên tiếng Anh: Management Accounting 1

- Mã học phần: **020415** Số tín chỉ (lên lớp/thực hành/tự nghiên cứu): 3

- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kế toán và khối ngành kinh tế

+ Bậc đào tạo: Đại học

+ Hình thức đào tạo: Chính qui

1.2. Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn KTTC – Khoa Kế toán kiểm toán

1.3. Mô tả học phần:

Môn học trình bày kiến thức tổng quan về kế toán quản trị, giúp nhà quản trị ra quyết định tốt phục vụ cho quản lý như phân loại chi phí; phân tích chi phí - khối lượng - lợi nhuận; lập dự toán hoạt động và ngân sách hàng năm; đánh giá trách nhiệm của các trung tâm trách nhiệm.

Môn học đặt trọng tâm vào các kỹ thuật lập các báo cáo kế toán quản trị nhằm phục vụ cho việc đưa ra các quyết định kinh doanh. Sinh viên sẽ được làm quen với ngôn ngữ kinh doanh và vai trò của nhà quản lý. Một môi trường học theo nhóm được khuyến khích trong quá trình nghiên cứu môn học.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết

+ Làm bài tập trên lớp: 10 tiết

+ Thảo luận: 5 tiết

+ Tự học: 90 tiết

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần tiên quyết: Không có

- Các học phần học trước: Quản trị học, Kế toán tài chính

- Các học phần học song hành: Không có

- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có): Kỹ năng học tập ở bậc đại học, kỹ năng tra cứu thông tin trên internet.

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị cụ thể: hiểu rõ được mục tiêu của kế toán quản trị; thông tin của kế toán quản trị với chức năng

ra quyết định quản lý của nhà quản trị; nhận diện chi phí và sử dụng các phương pháp phân tích để kiểm soát chi phí; kỹ thuật lập dự toán ngân sách hoạt động cho doanh nghiệp, lập báo cáo quản trị bộ phận và đánh giá trách nhiệm quản lý của các nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp.

Kỹ năng: Môn học trang bị cho người học những kỹ năng và phương pháp tính toán, phân tích nhằm ứng dụng trong thực tế với mục đích tối thiểu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận giúp các nhà quản trị có thể ra các quyết định hợp lý trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

Thái độ chuyên cần: Có thái độ nghiêm túc trong học tập, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần hợp tác và làm việc nhóm, chủ động trong quá trình học tập.

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1 Chuẩn đầu ra của học phần

	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra môn học	Đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo chuyên ngành Kiểm toán
Kiến thức	- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị cụ thể: hiểu rõ được mục tiêu của kế toán quản trị; thông tin của kế toán quản trị với chức năng ra quyết định quản lý của nhà quản trị.	Ks1 – Hiểu rõ được mục tiêu của kế toán quản trị; thông tin của kế toán quản trị với chức năng ra quyết định quản lý của nhà quản trị.	K1 - Có kiến thức chuyên sâu về kiểm toán. K4 - Có kiến thức quản lý, điều hành liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán.
		Ks2 – Nhận diện chi phí và sử dụng các phương pháp phân tích để kiểm soát chi phí.	
		Ks3- Lập dự toán ngân sách hoạt động cho doanh nghiệp.	K1 - Có kiến thức chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp K2 - Nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán. K4 - Có kiến thức quản lý, điều hành liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán.
	năng ra quyết định quản lý của nhà quản	Ks4 - Lập báo cáo quản trị bộ phận và đánh giá trách nhiệm quản lý của các nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp.	K1 - Có kiến thức chuyên sâu về kế toán – kiểm toán. K2 - Nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế để có thể giải

	<p>trị; nhận diện chi phí và sử dụng các phương pháp phân tích để kiểm soát chi phí; kỹ thuật lập dự toán ngân sách hoạt động cho doanh nghiệp, lập báo cáo quản trị bộ phận và đánh giá trách nhiệm quản lý của các nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp.</p>		<p>quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán K4 - Có kiến thức quản lý, điều hành liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán.</p>
<p>Kỹ năng</p>	<p>Môn học trang bị cho người học những kỹ năng và phương pháp tính toán,</p>	<p>Ss1 – Nhận diện được thông tin của Kế toán quản trị.</p>	<p>S2 - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong doanh nghiệp trong những bối cảnh khác nhau. S4 - Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và thuyết trình.</p>

	phân tích nhằm ứng dụng trong thực tế với mục đích tối thiểu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận giúp các nhà quản trị có thể ra các quyết định hợp lý trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Bên cạnh đó biết tổ chức làm việc nhóm hiệu quả để đạt được mục tiêu đặt ra.	Ss2 – Phân loại và tính toán chi phí phát sinh trong doanh nghiệp.	S2 - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của kế toán trong doanh nghiệp trong những bối cảnh khác nhau. S4 - Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và thuyết trình.
		Ss3 – Lập kế hoạch, phân tích chi phí và so sánh chi phí thực tế với kế hoạch để kiểm soát tốt chi phí, tối đa hóa lợi nhuận.	S3 - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể để giải quyết những vấn đề thực tế trong lĩnh vực kế toán. S4 - Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp và thuyết trình.
Thái độ	Có thái độ nghiêm túc trong học tập, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần hợp tác và làm việc nhóm, chủ động trong quá trình học tập.	As1 – Nghiêm túc trong học tập, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp.	A2 - Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp
		As2 – Ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần hợp tác và làm việc nhóm, chủ động trong quá trình học tập.	A1 - Tích cực, nhiệt tình trong công việc, với cuộc sống, đương đầu với mọi thách thức. A3 - Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân. A4 - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. A5 - Thích ứng nhanh với môi

			trường kinh doanh.
--	--	--	--------------------

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

S T T	NỘI DUNG	NỘI DUNG	Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ</p> <p>1.1. Khái niệm và nhiệm vụ của kế toán quản trị trong doanh nghiệp</p> <p>1.1.1. Khái niệm kế toán quản trị</p> <p>1.1.2. Nhiệm vụ của kế toán quản trị trong doanh nghiệp</p> <p>1.1.3. Các giai đoạn phát triển của kế toán quản trị</p> <p>1.2. Mục tiêu và yêu cầu của thông tin kế toán quản trị</p> <p>1.3. Thông tin của kế toán quản trị</p> <p>1.3.1. Mục đích và yêu cầu của thông tin kế toán quản trị</p> <p>1.3.2. Các nguồn thông tin</p> <p>1.3.3. Các loại thông tin kế toán quản trị</p> <p>1.4. Kế toán quản trị với chức năng ra quyết định quản lý</p> <p>1.4.1. Lập kế hoạch</p> <p>1.4.2. Tổ chức thực hiện</p> <p>1.4.3. Kiểm tra và đánh giá các kết quả thực hiện</p> <p>1.4.4. Ra quyết định</p> <p>1.5. Nội dung và phương pháp nghiên cứu của kế toán quản</p>	<p>KS1</p> <p>KS2</p> <p>KS3</p> <p>KS4</p>	SS1	AS

		<p>trị</p> <p>1.5.1. Nội dung của kế toán quản trị</p> <p>1.5.2. Các phương pháp nghiên cứu của kế toán quản trị</p> <p>1.6. Phân biệt kế toán tài chính, kế toán quản trị</p> <p>1.6.1. Sự giống nhau</p> <p>1.6.2. Sự khác nhau</p>			
2	<p>CHƯƠNG 2: CHI PHÍ & PHÂN LOẠI CHI PHÍ</p> <p>CHƯƠNG 2: CHI PHÍ & PHÂN LOẠI CHI PHÍ</p>	<p>2.1. Khái niệm và đặc điểm của chi phí</p> <p>2.1.1. Khái niệm về chi phí</p> <p>2.1.2. Đặc điểm của chi phí</p> <p>2.2. Phân loại chi phí</p> <p>2.2.1. Phân loại chi phí theo yếu tố</p> <p>2.2.2. Phân loại chi phí theo chức năng hoạt động</p> <p>2.2.3. Phân loại chi phí theo mối quan hệ với báo cáo tài chính</p> <p>2.2.4. Phân loại chi phí theo tính chất chi phí</p> <p>2.2.5. Phân loại chi phí theo yêu cầu sử dụng chi phí trong việc lựa chọn dự án đầu tư</p> <p>2.2.6. Phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí</p> <p>2.3. Các hình thức thể hiện chi phí trên báo cáo kết quả kinh doanh</p> <p>2.3.1. Báo cáo kết quả kinh doanh theo chức năng chi phí</p>	<p>KS5</p> <p>KS5</p> <p>KS6</p>	<p>SS2</p>	<p>AS</p>

		2.3.2. Báo cáo kết quả kinh doanh theo mô hình ứng xử của chi phí.			
3	CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA CHI PHÍ - KHỐI LƯỢNG - LỢI NHUẬN	<p>CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA CHI PHÍ - KHỐI LƯỢNG - LỢI NHUẬN</p> <p>3.1. Những khái niệm cơ bản thể hiện mối quan hệ giữa Chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận</p> <p>3.1.1. Số dư đảm phí (contribution margin)</p> <p>3.1.2. Tỷ lệ số dư đảm phí (contribution margin ratio)</p> <p>3.1.3. Kết cấu chi phí (cost structure)</p> <p>3.1.4. Đòn bẩy kinh doanh (operating leverage)</p> <p>3.2. Ứng dụng phân tích mối quan hệ Chi phí - Khối lượng - Lợi nhuận (CVP)</p> <p>3.2.1. Ứng dụng phân tích mối quan hệ giữa Chi phí - Khối lượng – Lợi nhuận (CVP)</p> <p>3.2.2. Phân tích điểm hòa vốn (Break even point)</p> <p>3.2.3. Lợi nhuận mục tiêu</p> <p>3.2.4. Số dư an toàn (Safety Margin)</p> <p>3.2.5. Ứng dụng phân tích CVP trong các tình huống ra quyết định quản lý</p> <p>3.2.6. Phân tích kết cấu hàng bán</p> <p>3.2. Một số hạn chế và ứng dụng mở rộng phân tích mối quan hệ Chi phí - Khối lượng - Lợi</p>	KS5 KS6 KS7	SS2 SS3	AS

		nhuận.			
4	CHƯƠNG 4: DỰ TOÁN HOẠT ĐỘNG NGÂN SÁCH HÀNG NĂM CỦA DOANH NGHIỆP	<p>CHƯƠNG 4: DỰ TOÁN HOẠT ĐỘNG NGÂN SÁCH HÀNG NĂM CỦA DOANH NGHIỆP</p> <p>4.1. Khái quát về dự toán ngân sách</p> <p>4.1.1. Khái niệm và ý nghĩa dự toán ngân sách</p> <p>4.1.2. Căn cứ lập dự toán ngân sách</p> <p>4.1.3. Phân loại dự toán ngân sách</p> <p>4.1.4. Trình tự lập dự toán ngân sách</p> <p>4.2. Định mức chi phí</p> <p>4.2.1. Khái niệm và ý nghĩa định mức chi phí</p> <p>4.2.2. Các hình thức định mức chi phí</p> <p>4.2.3. Nguyên tắc và phương pháp xây dựng định mức chi phí</p> <p>4.2.4. Xây dựng các định mức chi phí sản xuất trong doanh nghiệp</p> <p>4.3. Lập dự toán ngân sách hoạt động hằng năm của doanh nghiệp</p> <p>4.3.1. Mối quan hệ giữa các dự toán trong hệ thống dự toán của doanh nghiệp</p> <p>4.3.2. Cách lập các dự toán ngân sách hoạt động trong doanh nghiệp</p>	KS8 KS9 KS10	SS4	AS

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học			Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP	Thực	Tự		

		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	tập,...	học, tự NC	Phương pháp giảng dạy	trước khi đến lớp
<p>Tuần 1: Từ: Đến...</p>	<p>Chương 1: Tổng quan về kế toán quản trị</p> <p>1.1 Khái niệm và nhiệm vụ và mục tiêu của kế toán quản trị trong doanh nghiệp</p> <p>1.1.1 Khái niệm của kế toán quản trị.</p> <p>1.1.2 Nhiệm vụ của kế toán quản trị.</p> <p>1.1.3 Mục tiêu của kế toán quản trị.</p> <p>1.2 Các giai đoạn phát triển của kế toán quản trị</p> <p>1.3 Thông tin của kế toán quản trị</p> <p>1.3.1 Mục đích và yêu cầu của thông tin kế toán quản trị</p> <p>1.3.2 Các nguồn thông tin</p> <p>1.3.3 Các loại thông tin kế toán quản trị</p> <p>1.4 Vai trò của Kế toán quản trị với chức năng của nhà quản trị</p> <p>1.4.1 Lập kế hoạch</p> <p>1.4.2 Tổ chức thực hiện</p> <p>1.4.3 Kiểm tra và đánh giá các kết quả thực hiện</p> <p>1.4.4 Ra quyết định</p> <p>1.5 Nội dung và phương pháp nghiên cứu của kế toán quản trị</p> <p>1.5.1 Nội dung của kế toán quản trị</p> <p>1.5.2 Các phương pháp nghiên cứu của</p>	3 tiết	1 tiết	1 tiết		10 giờ	<p>Phối hợp các phương pháp dạy học:</p> <p>Diễn giảng</p> <p>Thực hành</p> <p>Giải quyết vấn đề</p> <p>Tình huống</p>	<p>Đọc chương 1, 2 quyển Kế toán quản trị 1.</p> <p>Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 1.</p>

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	<i>kế toán quản trị</i> 1.6 Phân biệt kế toán tài chính, kế toán quản trị 1.6.1 Sự giống nhau 1.6.2 Sự khác nhau								
Tuần 2: Từ: Đến...	Chương 2: Chi phí và phân loại chi phí 2.1. Khái niệm về chi phí 2.1.1 Khái niệm về chi phí 2.1.2 Đặc điểm của chi phí 2.1.3 Ý nghĩa của chi phí đối với nhà quản trị 2.2. Phân loại chi phí 2.2.1 Phân loại chi phí theo yếu tố 2.2.2 Phân loại chi phí theo chức năng hoạt động 2.2.3 Phân loại chi phí theo mối quan hệ với báo cáo tài chính 2.2.4 Phân loại chi phí theo tính chất chi phí 2.2.5 Phân loại chi phí theo yêu cầu sử dụng chi phí trong việc lựa chọn dự án đầu tư 2.2.6 Phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	<i>Đọc chương 2 quyển Kế toán quản trị 1.</i> <i>Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 2.</i>		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng				
Tuần 3	<p>Chương 2: Chi phí và phân loại chi phí (tiếp)</p> <p>2.3. Các hình thức thể hiện chi phí trên báo cáo kết quả kinh doanh</p> <p>2.3.1 Báo cáo kết quả kinh doanh theo chức năng chi phí</p> <p>2.3.2 Báo cáo kết quả kinh doanh theo mô hình ứng xử của chi phí</p> <p>Chương 3: Phân tích mối quan hệ Chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận</p> <p>3.1 Những khái niệm cơ bản thể hiện mối quan hệ giữa Chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận</p> <p>3.1.1 Số dư đảm phí (contribution margin)</p> <p>3.1.2 Tỷ lệ số dư đảm phí (contribution margin ratio)</p> <p>3.1.3 Kết cấu chi phí (cost structure)</p> <p>3.1.4 Đòn bẩy kinh doanh (operating leverage)</p>	04 tiết	01 tiết			10 giờ	-	<p>Đọc chương 2, 3 quyển Kế toán quản trị 1.</p> <p>Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 2,3.</p>
Tuần 4	<p>Chương 3: Phân tích mối quan hệ Chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận (tiếp)</p> <p>3.2 Ứng dụng phân tích mối quan hệ Chi phí - Khối lượng - Lợi</p>	02 tiết	02 tiết	01 tiết		10 giờ	<p>Phối hợp các phương pháp dạy học:</p> <p>Diễn giảng</p> <p>Thực hành</p>	<p>Đọc chương 2 quyển Kế toán quản trị 1. Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 3.</p>

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	nhuận (CVP) 3.2.1 Phân tích điểm hòa vốn (Break even point) 3.2.2 Lợi nhuận mục tiêu Số dư an toàn (Safety Margin) 3 3.2.3 Phân tích kết cấu hàng bán						Giải quyết vấn đề Tình huống		
Tuần 5	Chương 3: Phân tích mối quan hệ Chi phí – Khối lượng – Lợi nhuận (tiếp) 3.2 Ứng dụng phân tích mối quan hệ Chi phí - Khối lượng - Lợi nhuận (CVP) 3.2.4 Ứng dụng phân tích CVP trong các tình huống ra quyết định quản lý Một số hạn chế phân tích mối quan hệ Chi phí - Khối lượng	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ Phối hợp các phương pháp dạy học: Diễn giảng Thực hành Giải quyết vấn đề Tình huống	Đọc chương 3 quyển Kế toán quản trị 1. Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 3.		
Tuần 6	Chương 4: Dự toán ngân sách hoạt động của doanh nghiệp 4.1. Khái quát về dự toán ngân sách 4.1.1 Khái niệm và ý nghĩa dự toán ngân sách 4.1.2 Căn cứ lập dự toán ngân sách 4.1.3 Phân loại dự toán ngân sách 4.1.4 Trình tự lập dự toán ngân sách	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	Đọc tiếp chương 4 quyển Kế toán quản trị 1. Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 4		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	<p>4.2. Định mức chi phí</p> <p>4.2.1 Khái niệm và ý nghĩa định mức chi phí</p> <p>4.2.2 Các hình thức định mức chi phí</p> <p>4.2.3 Nguyên tắc và phương pháp xây dựng định mức chi phí</p> <p>4.2.4 Xây dựng các định mức chi phí sản xuất trong doanh nghiệp</p> <p>4.3. Lập dự toán ngân sách hoạt động hằng năm của doanh nghiệp</p> <p>4.3.1 Mối quan hệ giữa các dự toán trong hệ thống dự toán của doanh nghiệp</p> <p>4.3.2 Cách lập các dự toán ngân sách hoạt động trong doanh nghiệp</p>								
Tuần 7	<p>Chương 4: Dự toán ngân sách hoạt động của doanh nghiệp (tiếp)</p> <p>4.3.Lập dự toán ngân sách hoạt động hằng năm của doanh nghiệp</p> <p>4.3.3 Mối quan hệ giữa các dự toán trong hệ thống dự toán của doanh nghiệp</p> <p>4.3.4 Cách lập các</p>	3 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ	Đọc chương 4 quyển Kế toán quản trị 1. Chuẩn bị câu hỏi và bài tập chương 4.		

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			Thực tập,...	Tự học, tự NC			
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (<i>Bài tập/ Thảo luận</i>)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng					
	<i>dự toán ngân sách hoạt động trong doanh nghiệp</i>								
Tuần 8	Chương 4: Dự toán ngân sách hoạt động của doanh nghiệp (tiếp) 4.3 Lập dự toán ngân sách hoạt động hàng năm của doanh nghiệp <i>Cách lập các dự toán ngân sách hoạt động trong doanh nghiệp</i>	03 tiết	01 tiết	01 tiết		10 giờ			
Tuần 9	Ôn tập - Kiểm tra	01 tiết	02 tiết	02 tiết		10 giờ	Xem lại toàn bộ nội dung các chương, chuẩn bị các câu hỏi, bài tập để trao đổi, thảo luận.		
	Tổng	30 tiết	10 tiết	05 tiết		90 giờ			

5. HỌC LIỆU

5.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

[1] Bộ môn kế toán phân tích – kiểm toán, *Bài giảng Kế toán quản trị 1*, lưu hành nội bộ

5.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

[2] Bộ môn kế toán quản trị - phân tích hoạt động kinh doanh, Đại học kinh tế TP HCM, *Kế toán quản trị*, NXB Kinh tế TP HCM, 2013.

[3] PGS, TS Nguyễn Ngọc Quang, *Giáo trình kế toán quản trị*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.

[4] Ronald W. Hilton, David E. Platt, *Managerial Accounting*, Mc Graw Hill, Ninth edition, Global edition.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

Phương pháp đánh giá		Tỷ trọng, %	Đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần
Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng)	Đánh giá thường xuyên 1	7,5 %	AS 2, AS 3
	Tính chuyên cần		
	Thái độ chủ động, tích cực trong học tập		
	Đánh giá thường xuyên 2		
	Bài tập cá nhân	7,5%	AS 1, SS 1, SS 2
		
Kiểm tra định kỳ (Tỷ trọng)	Bài kiểm tra	15%	KS 6, SS 1, SS 2
	...		
Thi kết thúc học phần (Tỷ trọng)	Lý thuyết	21%	KS 1, KS 2, KS 5
	Thực hành	49%	KS 4, SS 1, SS2
Tổng cộng		100%	

**Ban Giám hiệu
Duyệt**

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn